TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRC** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày 14-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phước Thị Kim Huê

Bà Trần Thị Tím

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Th (Cá Ch), sinh năm 1997, tại Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp T Đ, xã ThThB, huyện MCN tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Mạnh Th, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Bích T, sinh năm 1980; có vợ tên Huỳnh Thị Phương Th, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự (bị Tòa án nhân dân huyện MCN, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số: 13/QĐ-TA ngày 10/7/2019, thời hạn 01 năm, đến ngày 15/5/2020 chấp hành xong; nhân thân: Xấu; bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 25/01/2021 đến ngày 31/01/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1991. Địa chỉ ấp PhL, xã AĐ, huyện MCN, tỉnh Bến Tre,

Người làm chứng:

Ông Lưu Hoàng Th, sinh năm 1988. Địa chỉ ĐGB, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

Bà Lưu Quyền Ch, sinh năm 1973. Địa chỉ ấp ChCh, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 29/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào ngày 23/01/2021, bị cáo Nguyễn Minh Th cùng với bà Nguyễn Thị Tuyết M đến nhà trọ BV của ông Châu Anh T tại ấp ChTr, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thuê phòng ở qua đêm. Đến sáng ngày 24/01/2021, bị cáo Th và bà M rời nhà trọ BV để đi đến nhà trọ ThT của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1991, thuộc ấp GiTr xã MCh, huyện ChTh, tỉnh Trà Vinh thuê phòng ở trọ. Tại đây, bị cáo Th có mượn điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung của Tuyết M để điện thoại cho một người tên Tý hỏi mua ma túy (liên lạc thông qua mạng Zalo, tên của Tý là "Quách Tr"). Sau khi liên lạc xong, bị cáo Th một mình thuê xe ôm đến khu vực hẻm số 57, thuộc phường 5, thành phố Trà Vinh để gặp "Tý" mua ma túy với số tiền 1.200.000 đồng, ma túy được đựng trong 03 (ba) gói nhựa, bị cáo lấy bỏ vào túi quần. Mua ma túy xong, bị cáo Th quay lại nhà trọ "Thủy Tươi". Sau đó, bị cáo Th đi cùng Lưu Hoàng Thuận đến khu vực xã Long Hiệp, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh để giao gà, trong thời gian này bị cáo Th có liên lạc với M, yêu cầu M đến nhà nghĩ Ngọc Ngân của bà Lưu Quyền Chi thuộc ấp Chòm Chuối, xã Phước Hưng, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh thuê phòng trước. Sau khi bị cáo Th và ông Thuận giao gà xong thì cùng đi đến nhà nghĩ Ngọc Ngân và gặp được M. Bị cáo Th và M thuê phòng trọ số 6, riêng Thuận thì thuê phòng số 8 của nhà nghĩ Ngọc Ngân.

Khi vào phòng, M thì nằm trên giường chơi game trong điện thoại, riêng bị cáo Th thì lấy chai nước bằng nhựa đã uống hết nước bên trong, tự chế lại thành dụng cụ sử dụng ma túy một mình. Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 25/01/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện TrC kết hợp Công an xã Phước Hưng kiểm tra lưu trú tại nhà nghĩ Ngọc Ngân. Tại thời điểm kiểm tra phòng trọ số 6, phát hiện bị cáo Th đang trong nhà tắm, thấy nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện ở góc tường cạnh ống thoát nước có 02 (hai) gói nhựa được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt, bị cáo Th trình bày tinh thể trong gói nhựa là ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật có liên quan.

Ngay sau khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng trọ số 6, nhà nghĩ Ngọc Ngân. Kết quả phát hiện trên giường có 01 cái áo sơ mi tay dài màu xanh của bị cáo Th, kiểm tra trong túi áo có 01 gói nhựa được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể nghi là ma túy, phát hiện trên giường ngủ 01 cây kéo và 03 bật lửa, trên nền gạch trong nhà tắm có 01 chai nhựa, trên nắp chai nhựa có 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút bằng nhựa, trong xô nước phát hiện 01 cây nỏ bằng thủy tinh, bị cáo Th trình bày chất tinh thể trong bịch nhựa là ma túy, toàn bộ đồ vật còn lại là dụng cụ sử dụng

ma túy, bị cáo Th mang ma túy cùng dụng cụ đến nhà nghĩ thuê phòng nhằm mục đích sử dụng ma túy.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 02/02/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu gồm:

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A1) có khối lượng 0,5085 gam. Tinh thể trong suốt (ký hiệu mẫu A2) có khối lượng 0,2435 gam được để trong phong bì niêm phong số: 54/MA, ghi ngày 26/01/2021, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, chữ ký ghi tên Tăng Văn Phúc.

- Tinh thể trong suốt có khối lượng 1,3890 gam được để trong phong bì niêm phong số: 54/MB, ghi ngày 26/01/2021, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, chữ ký ghi tên Tăng Văn Ph.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh đen, số IMEI 1: 352049112646899/01, số IMEI 2: 352050112646897/01 đang sử dụng sim số 0979341334 và sim số 0949535838.

- 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, nắp chai màu xanh, thân chai có dán nhãn "Chen Hai", nắp chai có hai lỗ tròn gắn một ống hút màu đỏ sọc trắng.

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh trong suốt.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu xanh tím, chiều dài 09 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu vàng, chiều dài 08 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu nâu, có dán nhãn hình quả táo, chiều dài 07 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa trong suốt bị gãy một đầu, chiều dài 08 cm.

- 01 (một) cái áo sơ mi tay dài màu xanh

Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Minh Th khai nhận đã mua số ma túy trên vào ngày 24/01/2021, tại khu vực hẻm số 57, thuộc phường 5, thành phố Trà Vinh của một người Th niên tên thường gọi là "T", không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể với số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo Th liên lạc với T thông qua mạng Zalo trong điện thoại rồi gặp trực tiếp để mua ma túy.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 54/KLGĐ ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A1) chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5153 gam.

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A2) chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2474 gam.

- Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3970 gam. Tổng khối lượng ma túy là: 2,1579gam (Bút lục số: 45, 46).

Tổng số ma túy tạm giữ sau khi giám định là 2,1410 gam.

- Đối với người Th niên tên thường gọi là "T" bán ma túy cho bị cáo Th, qua kiểm tra Zalo không có lưu số điện thoại của T, Công an đã xác nhận trên địa bàn phường 5 không có đối tượng nào có tên thường gọi là T, do không xác định được người tên "T" nên chưa chứng minh được hành vi bán ma túy tại Phường 5, thành phố Trà Vinh, quá trình điều tra làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

- Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết M, vào ngày 24 rạng sáng ngày 25/01/2021, có cho bị cáo Th mượn điện thoại. Tuy nhiên, bị cáo Th sử dụng điện thoại liên lạc với người tên Tý mua ma túy bà M hoàn toàn không biết, việc bị cáo Th mua ma túy mang theo và cất giấu tại phòng trọ bà M không biết và không tham gia sử dụng ma túy cùng bị cáo Th nên không có cơ sở xử lý đối với bà M.

- Đối với ông Lưu Hoàng Th vào ngày 24/01/2021, có đi cùng bị cáo Th đi giao gà ở xã LH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, sau đó đến nhà nghĩ NgNg thuê phòng số 8 ở một mình. Việc bị cáo Th mua ma túy mang theo và sử dụng sử dụng ma túy ông Th không biết và không tham gia sử dụng ma túy cùng bị cáo Th, ông Th không có giúp sức cho bị cáo Th tàng trữ trái phép chất ma túy nên ông Th không vi phạm pháp luật.

- Đối với bà Lưu Quyền Ch là chủ nhà nghĩ NgNg, khi bị cáo Th và M đến thuê lưu trú thì có làm thủ tục cho nghĩ tại phòng số 6. Việc bị cáo Th sử dụng, cất giấu ma túy trong phòng trọ bà Ch hoàn toàn không biết, bà Ch cũng không có giúp sức cho bị cáo Th tàng trữ trái phép chất ma túy nên bà Ch không vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th trình bày: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Khi cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo thì bị cáo có trực tiếp chứng kiến và có ký các biên bản niêm phong thu giữ các gói ma túy và đồ dùng sử dụng ma túy. Bị cáo không khiếu nại gì cáo trạng của Viện kiểm sát. Bị cáo cho rằng, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, khi Kiểm sát viên phúc cung, lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra mà không bị ai ép buộc, bị cáo giữ nguyên lời khai mà không có thay đổi gì.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 01 năm tù đến 02 năm tù. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy thu giữ được (sau khi lấy mẫu giám định) cùng toàn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh đen, số IMEI 1: 352049112646899/01, số IMEI 2: 352050112646897/01 sử dụng sim số 0979341334 và sim số 0949535838 của bà M, bị cáo mượn để liên lạc mua ma túy bà M không biết nên cần tuyên trả cho bà M. Về án phí đề nghị buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Minh Th không tự bào chữa;

Bị cáo Nguyễn Minh Th nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm tái hòa nhập cộng đồng lo phụng dưỡng cha mẹ, lo cho con nhỏ, bị cáo hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 54/KLGĐ ngày 26/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A1) chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,5153 gam.

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A2) chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2474 gam.

- Tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) gói nhựa được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu Mẫu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,3970 gam.

Tổng khối lượng ma túy là: 2,1579gam

Bị cáo Nguyễn Minh Th khai nhận việc cất giấu số ma túy nói trên nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra chất ma túy trong cơ thể bị cáo vào ngày 25/01/2021 thì kết quả xét nghiệm là bị cáo Nguyễn Minh Th dương tính với chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th trình bày lời khai thừa nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai khi Kiểm sát viên phúc cung cũng như lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra đúng với sự thật. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng vụ án được Cơ quan điều tra thu giữ trực tiếp tại hiện trường đã được niêm phong đúng quy định của pháp luật và có chữ ký của bị cáo khi lập biên bản niêm phong. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 25/01/2021 của Công an huyện TrC, phù hợp với lời khai của những người làm chứng như: Nguyễn Thị Tuyết M, ông Châu Anh T, bà Nguyễn Thị L, ông Lưu Hoàng Th và bà Lưu Quyền Ch.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 25/01/2021, tại phòng trọ số 6 của nhà nghĩ NgNg địa chỉ ở ấp ChCh, xã PhH, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Nguyễn Minh Th đã có hành vi tàng trữ 2,1579gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Việc bị cáo Th tàng trữ trái phép tổng khối lượng ma túy bằng 2,1579gam, loại Methamphetamine để sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Minh Th là người có đủ có năng lực trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo Nguyễn Minh Th là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện MCN, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn còn vi phạm là thể hiện bị cáo có ý thức xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, không biết sửa chữa sai lầm của mình. Việc bị cáo Nguyễn Minh Th trực tiếp sử dụng trái phép chất ma túy đã góp phần tạo ra một lớp người nghiện trên địa bàn huyện TrC, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của chính bản thân bị cáo cũng như ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Th mức án tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về vật chứng: Chất ma túy thu giữ được (sau khi đã lấy ra một phần để giám định) là chất cấm sử dụng và các dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh đen, số IMEI 1: 352049112646899/01, số IMEI 2: 352050112646897/01 sử dụng sim số 0979341334 và sim số 0949535838, đây là diện thoại bị cáo mượn của bà M để liên lạc mua ma túy nhưng bà M không biết nên cần giao trả cho bà M.

[5] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

6] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét chỗ ở, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong, kết luận giám định, các biên bản lấy lời khai, các biên bản hỏi cung bị cáo, các biên bản hoạt đồng điều tra của Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản phúc cung của Kiểm sát viên… được thu thập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh Th (Cá Ch) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể trong suốt (ký hiệu Mẫu A1) có khối lượng 0,5085 gam. Tinh thể trong suốt (ký hiệu mẫu A2) có khối lượng 0,2435 gam được để trong phong bì niêm phong số: 54/MA, ghi ngày 26/01/2021, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, chữ ký ghi tên Tăng Văn Phúc.

- Tinh thể trong suốt có khối lượng 1,3890 gam được để trong phong bì niêm phong số: 54/MB, ghi ngày 26/01/2021, với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M, chữ ký ghi tên Tăng Văn Ph.

- 01 (một) vỏ chai nhựa trong suốt, nắp chai màu xanh, thân chai có dán nhãn "Chen Hai", nắp chai có hai lỗ tròn gắn một ống hút màu đỏ sọc trắng.

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh trong suốt.

- 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu xanh tím, chiều dài 09 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu vàng, chiều dài 08 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa màu nâu, có dán nhãn hình quả táo, chiều dài 07 cm.

- 01 (một) bật lửa bằng nhựa trong suốt bị gãy một đầu, chiều dài 08 cm.

- 01 (một) cái áo sơ mi tay dài màu xanh

Trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết M: 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu xanh đen, số IMEI 1: 352049112646899/01, số IMEI 2: 352050112646897/01 đang sử dụng sim số 0979341334 và sim số 0949535838.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKS-HS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị Tuyết M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- Nhà tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSVA

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phước Thị Kim Huê- Trần Thị Tím	**Nguyễn Văn Truyền**